TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘ ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2018/QĐST-HNGĐ	*Mộ Đức, ngày 07 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Thôn 8, xã Đ, huyện M , tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở hiện nay: Số 8, đường C, khu phố 1, phường B, Tp. P, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Anh Đoàn Phạm L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 8, xã Đức C, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Đoàn Phạm L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Đoàn Phạm L tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Đoàn Phạm Tố N, sinh ngày 17/9/2011; Anh Đoàn Phạm Long trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Đoàn

Phạm Hương G, sinh ngày 08/4/2009. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị H, anh Long có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000980 ngày 12/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộ Đức. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Đức Nhuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Vương